

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nguyệt

Bà Nguyễn Thị Túy Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vương Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 204/2024/HSST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh P, sinh năm 1995 tại Bình Phước; nơi cư trú: **thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước**; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Thanh L** và bà **Phạm Thị L1**.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2024 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngô Thanh T, sinh năm 1971; địa chỉ: **tổ F, ấp T, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước**, vắng mặt;

Trần Thành Đ, sinh năm 1979; địa chỉ: **Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang**, vắng mặt.

Người làm chứng:

Huỳnh Đức D, sinh năm 2002

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 09/01/2024, Nguyễn Thanh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại xe: Sirius, biển số: 93E1-182.39 đến khu vực lề đường gần chợ xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước gặp một người thanh niên tên M (cao khoảng 1,7m, dáng gầy, tóc ngắn, nói giọng miền nam) hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng thì M đồng ý. P trực tiếp đưa 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng cho M thì được M đưa cho 01 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy dạng đá và 01 nỏ thủy tinh dùng để sử dụng ma túy. P giấu gói ma túy trong ví da màu nâu để dành sử dụng dần. Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/01/2024, P điều khiển xe mô tô biển số 93E1-182.39 đang lưu thông trên đường NA5, khu dân cư V, khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì bị Công an phường T dừng phương tiện để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện P có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá và P khai nhận có cất giấu ma túy, đồng thời lấy ra từ túi quần phía sau bên phải đang mặc trên người 01 ví da màu nâu, bên trong ví có 01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho lực lượng Công an.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 gói nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M); 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; 01 ví da màu nâu; 01 xe mô tô nhãn hiệu: Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: Đỏ - Đen, số khung: 029821, số máy: 081019, biển số: 93E1-182.39.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Thanh P cho kết quả: Phức dương tính với ma túy, loại Methamphetamine trong cơ thể.

Tại bản Kết luận giám định số 577 ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng/trọng lượng M = 0,4621 gam.

Tại bản Cáo trạng số 189/CT-VKS-TA ngày 12 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh P từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bì thư đã được niêm phong ghi số: 577/PC09 của **Phòng K Công an tỉnh B** là mẫu vật hoàn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là vật cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ví da màu nâu thu giữ của **Nguyễn Thanh P** do **P** dùng để cất giấu trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại: Sirius, màu sơn: **Đỏ - Đen**, số khung: **029821**, số máy: **081019**, biển số: **93E1-182.39**. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** chưa xác định được nguồn gốc xe và biển số xe. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giao xe mô tô và biển số trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định.

Đối với hành vi tàng trữ bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Thanh P**. Quá trình điều tra **Công an thành phố T** đã xử phạt hành chính đối với **P** về hành vi tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người thanh niên tên **M** là người bán trái phép chất ma túy cho **Nguyễn Thanh P**. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện P**, tỉnh Bình Phước xác minh xử lý theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại bản tự khai ngày 18/01/2024, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật ngày 18/01/2024, các biên bản ghi lời khai và biên bản hỏi cung. Bị cáo **Nguyễn Thanh P** đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người chứng kiến. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 18/01/2024, tại khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thanh P có hành vi cất giấu trái phép 0,4621 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phường T kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người nào sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng. Ngoài ra còn gây tha hóa biến chất, tạo nên gánh nặng cho xã hội, đồng thời việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, hậu quả làm mất trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi vi phạm pháp luật Hình sự, xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được tất cả những hành vi trên nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy để sử dụng, bất chấp hậu quả xảy ra. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thanh P không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số 577/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của người có đồ vật bị niêm phong Nguyễn Thanh P, người chứng kiến Huỳnh Đức D, cán bộ niêm phong Nguyễn Thành N, thiếu tá Trần Thanh Q trưởng C của Công an phường T, cán bộ trả mẫu Nguyễn Hoàng A, cán bộ nhận mẫu Đỗ Cáo T1 và hình dấu tròn niêm phong của Phòng KTHS Công an tỉnh B

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (tự chế); 01 (một) ví da màu nâu.

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T 01 (một) xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha, dung tích xi lanh: 110 cm³, số loại: Sirius – B6A3 mang biển kiểm soát 93E1-182.39, số khung: RLCUE324HY-029821, số máy: E3X9E-081019 để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho **Nguyễn Thanh P** sẽ được tiếp tục điều tra để xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thanh P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh P** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu số 577/PC09 (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) của **Phòng K Công an tỉnh B**, có chữ ký của người có đồ vật bị niêm phong **Nguyễn Thanh P**, người chứng kiến **Huỳnh Đức D**, cán bộ niêm phong **Nguyễn Thành N**, thiếu tá **Trần Thanh Q** trưởng **C** của **Công an phường T**, cán bộ trả mẫu **Nguyễn Hoàng A**, cán bộ nhận mẫu **Đỗ Cáo T1** và hình dấu tròn niêm phong của Phòng KTHS **Công an tỉnh B**

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (tự chế); 01 (một) ví da màu nâu.

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** 01 (một) xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Yamaha, dung tích xi lanh: 110 cm³, số loại: Sirius – B6A3 mang biển kiểm soát **93E1-182.39**, số khung: RLCUE324HY-029821, số máy: **E3X9E-081019** để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10 tháng 7 năm 2024 giữa **Chi cục Thi hành dân sự thành phố T** và **Công an thành phố T**).

3. Về án phí:

Buộc bị cáo **Nguyễn Thanh P** phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thu Thảo